

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN (CƠ SỞ)**

Ngày thi: 01/6/2017

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01 trang)

**Câu 1: (2,0 điểm)**

a. Tìm nghĩa gốc, nghĩa chuyển và phương thức chuyển nghĩa của các từ “đầu” trong những câu thơ sau đây:

*Cái chân thoăn thoắt*

*Cái đầu<sup>(1)</sup> nghênh nghênh*

(Tố Hữu, *Lượm*)

*Đầu<sup>(2)</sup> súng trắng treo.*

(Chính Hữu, *Đồng chí*)

b. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“Chúng tôi có ba người. Ba cô gái. Chúng tôi ở trong một hang dưới chân cao điểm.”

(Lê Minh Khuê, *Những ngôi sao xa xôi*)

- Ba cô gái trong đoạn trích trên là những ai?

- Trong số họ, ai là người có đôi mắt mà các anh lái xe bảo: “*Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!*”?

**Câu 2: (3,0 điểm)**

Đánh giá về kỹ năng sống của tuổi trẻ hiện nay, nhà giáo Phan Tuyết cho rằng:

“*Nhiều đứa trẻ học hành giỏi giang, nói chuyện trên sách vở thì vô cùng thông thái nhưng lại thiếu những kỹ năng sống đơn giản nhất.*”

(Nguồn: <http://giaoduc.net.vn>)

Viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về nguyên nhân của biểu hiện trên và đề xuất một số biện pháp khắc phục.

**Câu 3: (5,0 điểm)**

Cảm nhận của em về hai đoạn thơ sau:

*Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*

*Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.*

(Viễn Phương, *Viếng lăng Bác*, *Ngữ văn 9 tập hai*,  
NXB Giáo dục Việt Nam, trang 59)

*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến.*

(Thanh Hải, *Mùa xuân nho nhỏ*, *Ngữ văn 9 tập hai*,  
NXB Giáo dục Việt Nam, trang 56)

**HẾT.**

Họ và tên thí sinh: \_\_\_\_\_

Số báo danh: \_\_\_\_\_

Chữ ký GT1: \_\_\_\_\_

Chữ ký GT2: \_\_\_\_\_

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN NGỮ VĂN (CƠ SỞ)**

*Ngày thi: 01/6/2017*

**(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)**

**I. Hướng dẫn chung**

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của **Hướng dẫn chấm** để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong tổ chấm thi.

**II. Đáp án và thang điểm**

**Câu 1:** (2,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a. Tìm nghĩa gốc, nghĩa chuyển và phương thức chuyển nghĩa của các từ “đầu” - <i>đầu</i> <sup>(1)</sup> : được dùng với nghĩa gốc. - <i>Đầu</i> <sup>(2)</sup> : được dùng với nghĩa chuyển, theo phương thức ẩn dụ.	1,0
b. Trả lời câu hỏi - Ba cô gái trong đoạn trích trên là: Phương Định, chị Thao, Nho. - Người có đôi mắt mà các anh lái xe bảo: “ <i>Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!</i> ” là Phương Định.	1,0

**Câu 2:** (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a. Đảm bảo cấu trúc một đoạn văn nghị luận: đủ các phần mở đoạn, thân đoạn và kết đoạn; mở đoạn nêu được vấn đề, thân đoạn triển khai được vấn đề, kết đoạn kết luận được vấn đề.	0,25
b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: <i>Tuổi trẻ giỏi về kiến thức sách vở nhưng thiếu kỹ năng sống.</i>	0,25
c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. - <i>Nguyên nhân của biểu hiện (thực trạng):</i> + Cha mẹ dành mọi thời gian cho con học tập; nuông chiều, bao bọc con quá mức cần thiết khiến trẻ ít có cơ hội để giao tiếp, hòa nhập, làm quen với những công việc đơn giản hằng ngày. + Chương trình giáo dục còn nặng về lí thuyết, ít trải nghiệm thực tế, chú trọng dạy chữ hơn dạy người, chưa đầu tư đúng mức đến giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.	1,0

<p>- <i>Biện pháp khắc phục:</i></p> <p>+ Cha mẹ cần giáo dục con cái tính tự lập, biết làm các công việc phù hợp với lứa tuổi, tạo cơ hội và khuyến khích con mạnh dạn giao tiếp, hòa nhập với mọi người...</p> <p>+ Nhà trường, các đoàn thể tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, kết nối các kiến thức sách vở với cuộc sống, tạo điều kiện để học sinh trải nghiệm thực tế, ...</p>	1,0
d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25

**Câu 3: (5,0 điểm)**

NỘI DUNG	ĐIỂM
a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài và kết bài; mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,25
b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Cảm nhận về hai đoạn thơ trong <i>Viếng lăng Bác</i> của Viễn Phương và <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> của Thanh Hải.	0,25
c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	
<b>* Dẫn dắt, giới thiệu, nêu vấn đề nghị luận</b>	0,5
<b>* Cảm nhận về hai đoạn thơ</b>	
<p>- Đoạn thơ trong <i>Viếng lăng Bác</i> của Viễn Phương:</p> <p>+ Là ước nguyện chân thành, tha thiết của Viễn Phương muốn được ở lại mãi bên lăng Bác Hồ; tác giả muốn hóa thân, hòa nhập vào những cảnh vật ở bên lăng để lăng Bác luôn có âm thanh tươi vui, màu sắc tươi tắn, hương thơm tinh khiết, sự trang nghiêm, tôn kính; đó cũng là lòng kính yêu sâu sắc vị lãnh tụ của dân tộc.</p> <p>+ Nghệ thuật: Giọng điệu phù hợp với tình cảm, cảm xúc: vừa trang nghiêm, sâu lắng vừa tha thiết, tự hào; hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo, vừa là hình ảnh thực, vừa là hình ảnh ẩn dụ, mang tính biểu tượng, vừa quen thuộc, gần gũi, lại vừa sâu sắc, có ý nghĩa khái quát và giá trị biểu cảm; các điệp từ tô đậm thêm ước nguyện tha thiết, chân thành của tác giả...</p>	1,5
<p>- Đoạn thơ trong <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> của Thanh Hải:</p> <p>+ Là tâm nguyện của tác giả muốn hòa nhập vào cuộc sống, cống hiến phần tốt đẹp (con chim hót, nhành hoa, nốt trầm xao xuyến) – dù nhỏ bé của mình cho cuộc đời chung, cho dân tộc; thể hiện nhân sinh quan cao đẹp – sống là để cống hiến; ước nguyện đó thật khiêm nhường mà tha thiết, cảm động.</p> <p>+ Nghệ thuật: Hình ảnh thơ giản dị, tự nhiên mà có sức gợi cảm và rất phù hợp với hình tượng mùa xuân trong suốt bài thơ; thể thơ năm chữ gần với các điệu dân ca, đặc biệt là dân ca miền Trung, có âm hưởng nhẹ nhàng, tha thiết; điệp từ “ta” vừa say sưa, vừa như kêu gọi, hướng đến mọi người, đến cuộc đời chung...</p>	1,5
<b>* So sánh</b>	
<p>- Cả hai đoạn thơ đều thể hiện ước nguyện tha thiết, chân thành của các tác giả và có nhiều nét tương đồng về giọng điệu, cách xây dựng hình ảnh, biện pháp tu từ...</p> <p>- Tuy vậy, mỗi đoạn thơ lại có cách thể hiện riêng. Điều này chịu sự chi phối</p>	0,25



của tư tưởng, phong cách nghệ thuật của các tác giả cũng như hoàn cảnh sáng tác của mỗi bài thơ.	
<p><b>* Đánh giá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả hai đều là những đoạn thơ hay và có vị trí quan trọng trong bài thơ; cả hai đoạn thơ đều thể hiện tình cảm, lí tưởng sống cao đẹp của các nhà thơ.</li> <li>- Tình cảm, lí tưởng ấy vẫn có tác dụng giáo dục to lớn đối với tuổi trẻ ngày nay.</li> </ul>	0,25
d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25

**HẾT.**